

8. Các địa phương có biên giới tăng cường kiểm soát việc buôn bán, vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc chưa qua chế biến chín qua biên giới để tránh lây lan dịch bệnh vào trong nước.

Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các tỉnh/thành phố thực hiện nghiêm túc các yêu cầu trên và đề nghị các Bộ Công an, Giao thông Vận tải, Thương mại, Tổng cục Hải quan theo trách nhiệm của mình.

Nguồn: Agroviet, ngày 29/5/2006.

III. Cách làm ăn mới

TRỒNG TRÚC TẠP GIAO LẤY MĂNG

Ở Trung Quốc người ta tiến hành lai tạo giữa 2 giống trúc: Chuồng Cao Trúc với Đại Lục Trúc tạo ra giống trúc lai gọi là Trúc Tạp Giao có ưu điểm là sinh trưởng mạnh, năng suất, chất lượng cao, khả năng chống chịu sâu bệnh rất tốt.

Là loại cây trồng ở vùng nhiệt đới và á nhiệt đới, yêu cầu nhiệt độ bình quân năm $21,2^{\circ}\text{C}$, cao nhất $39,1^{\circ}\text{C}$ và thấp nhất là $-1,2^{\circ}\text{C}$, lượng mưa trung bình $1.400 - 1.500 \text{ mm/năm}$, số giờ nắng 1.850 giờ/năm .

Trúc Tạp Giao là loài cây trồng đáp ứng được 2 mục đích: trồng để lấy măng và trồng để làm nguyên liệu chế biến giấy, làm đồ dùng như chiếu, hàng mỹ nghệ.

Măng trúc Tạp Giao ăn ngon và giòn, có thể ăn tươi hay chế biến đồ hộp, đóng túi, làm măng chua, sấy khô dạng

lát, dạng sợi... xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

Kỹ thuật trồng:

Sau khi trồng được 3 năm, trúc Tạp Giao bắt đầu cho măng. Một cái măng nặng 2 – 6 kg (gốc măng có đường kính 8 – 20 cm, thân măng dài 60 – 120 cm). Từ năm thứ 3 trở đi, mỗi khóm trúc thường có 20 cái măng, năng suất đạt trung bình 75 tấn/ha, cao nhất là 120 tấn/ha.

Măng Tạp Giao cho thu hoạch từ năm thứ 3 trở đi và thu liên tục trong thời gian 15 năm. Thu hái măng được tiến hành từ tháng 4 – 9 hàng năm, từ tháng 10 – 11 ngừng lấy măng.

Để tránh cho măng khỏi bị lão hóa, thịt măng không bị xơ khi có ánh nắng mặt trời chiếu vào, thì khi măng mới nhú lên (đất nứt hơi bị đội lên) thì tiến hành thu hoạch. Vì vậy, phải luôn luôn chú ý theo dõi và kịp thời lấp đất, che phủ kín cho măng, không để ánh sáng mặt trời chiếu vào măng khi chưa kịp khai thác.

Những tháng có nhiệt độ thấp, măng mọc chậm thì cứ 4 – 6 ngày cắt măng một lần. Thời kỳ nhiệt độ cao, măng mọc rất nhanh thì cứ 2 – 4 ngày cắt măng một lần, tốt nhất cắt măng vào buổi sáng. Dùng cuốc cán ngắn, bới chỗ đất nứt, cù măng sẽ lộ dần ra, rồi dùng dao sắc cắt tách măng ra khỏi gốc cây mẹ. Chú ý không làm tổn thương đến gốc măng vì ở đó có nhiều mắt sinh trưởng để ra măng mới.

Để nâng cao chất lượng của măng, trong thời kỳ thu hái măng phải

dùng đất tơi xốp + mùn hữu cơ phủ gốc cho khóm măng thành một lớp đất dày 16 – 30 cm hoặc hơn nữa.

Cây giống:

Cây giống đem trồng thường có chiều dài 50 – 60 cm, dạng đùi gà, có một ít rễ. Hiện nay chúng ta nhập giống của Trung Quốc.

Thời vụ trồng: thời gian trồng từ trước Tết Âm lịch 1 – 1,5 tháng cho tới trước tiết thanh minh, tốt nhất là trồng vào tháng 1 là thời kỳ cây đang ở trạng thái ngủ.

Mật độ trồng: trồng mật độ 1.666 cây/ha, cự ly 2 x 3 m.

Kích thước hố: đào hố theo kích thước 60 x 60 x 50 cm. Hố trồng phải được đào và ủ phân trước khi trồng ít nhất là 1 tháng.

Cách trồng: đặt cây nằm sát mặt đất theo hướng dốc, phần ngọn ở phía trên của dốc, phần gốc cong đùi gà đặt quay úp xuống phía dưới. Nếu bón lót phân chuồng thì phải lấp đất mùn tơi xốp lên trên lớp phân dày khoảng 5 – 10 cm, sau đó mới đặt cây giống. Dùng lớp đất mặt, loại bỏ cây và đá lăn để lấp hố. Lấp đất dày cách mặt hố 10 – 15 cm, đậm chặt dần từ ngoài vào trong sát gốc. Sau đó phủ cỏ, rác lên trên và tưới nước.

Muốn cây bén rễ, đậm chồi và ra măng nhanh, cần lót hố trồng bằng bùn ao, đất mùn, đất phù sa hoặc phân chuồng hoai (15 – 25 kg/hố), hoặc bã mía 30 – 40 kg/hố, thêm 0,25 kg phân chuồng tổng hợp/hố, đào đều với đất bột cho vào hố trước khi trồng.

Chăm sóc bảo vệ và phòng trừ sâu bệnh:

Chăm sóc: khi cây trúc phát chồi thì phải làm cỏ kịp thời và xới xung quanh gốc. Mỗi năm làm cỏ 2 lần, mỗi lần làm xong cần bón thúc bằng phân urê hoặc phân tổng hợp NPK 0,2 kg/khóm.

Rừng trúc Tạp Giảo sẽ cho thu hoạch đại trà từ năm thứ 4 trở đi. Sau mỗi năm thu hoạch phải xới đất và bón phân 1 lần, thời gian bón tốt nhất từ tháng 11 đến tiết lập xuân (đầu tháng 2 dương lịch).

Phương pháp xới đất: gần gốc thì xới nông, xa gốc thì xới sâu, độ sâu tối 15 – 20 cm và vừa kết hợp bón phân.

Bảo vệ và phòng trừ sâu bệnh:

Không được thả trâu, bò, lợn vào rừng tre mới trồng. Sâu hại trúc Tạp Giao chủ yếu là bướm cuốn lá và bướm lục đâm. Khi phát hiện có sâu, dùng thuốc Dipterex pha loãng ha 500 lần, hoặc thuốc lạc quả 40% pha loãng 1.000 lần, cách 10 ngày phun một lần, phun 2 – 3 lần là được.

Cách để cây con thay thế cây mẹ:

Đối với trúc Tạp Giao, hàng năm vào tháng 11, khi đã hết măng thì để 2 – 3 cây con thay thế các cây mẹ. Những cây mẹ cũ phải được đào cắt bỏ vào mùa đông.

Ở mỗi khóm trúc, để 2 hoặc 3 cây con mới cách xa nhau, nằm trên đường vòng tròn của khóm. Không nên để quá nhiều cây con vì sẽ ra

nhiều măng quá, làm ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng của rừng.

Nguồn: Sách Kỹ thuật trồng cây đặc sản hiệu quả kinh tế cao, NXB Lao động – Xã hội, tr. 34 – 40, 2002.

PHÒNG TRỊ SÂU ĐỤC THÂN HẠI MÍA

Sâu đục thân là một trong những loại sâu phổ biến và gây nhiều thiệt hại cho các vùng trồng mía. Thời gian qua, do mưa nhiều, nhiệt độ cao, các vùng nguyên liệu mía tập trung đã xuất hiện sâu đục thân gây hại, nhiều nơi đã ở mức độ báo động. Xin giới thiệu đặc điểm của sâu đục thân và cách phòng trừ.

Nước ta hiện có 70 loài sâu đục thân hại mía khác nhau, trong đó có 5 loài quan trọng nhất:

Sâu đục thân mình trắng:

Trong năm sâu phát sinh 7 - 8 đợt với vòng đời: trứng 4 - 6 ngày, sâu non 20 - 22 ngày, nhộng 9 - 10 ngày. Con trưởng thành là bướm nhỏ hoạt động vào đêm. Bướm cái đẻ trứng thành từng cụm hoặc ồ dưới phiến lá hoặc bẹ lá. Bình quân mỗi con bướm cái đẻ 173 trứng. Sâu non nở ra rất hoạt bát, gây hại chủ yếu thời kỳ mía mầm bằng cách đục vào mầm ở dưới mặt đất, cắn đứt dinh sinh trưởng làm nõn bị héo và chết.

Sâu đục thân mình hồng (thường gọi là bướm cú mèo):

Trong năm sâu phát sinh 5 - 6 đợt với vòng đời: trứng 5 - 6 ngày, sâu non 20 - 30 ngày, nhộng 8 - 10 ngày, trưởng thành 5 - 6 ngày; mùa đông có vòng đời

dài hơn mùa hè. Con trưởng thành là loài bướm có kích thước nhỏ, hình dạng giống con cú mèo. Mỗi con cái đẻ khoảng 300 trứng. Sâu non nở ra phá hại mía mầm là chính. Khi mới nở chúng tập trung và gặm bên trong lá, khi 2 - 3 tuổi thì phân tán, từ bẹ lá đục vào ngọn và phá hại điểm sinh trưởng làm nõn mía bị héo và chết khô.

Sâu đục thân mình trắng:

Trưởng thành là con bướm trắng nhô. Mỗi năm phát sinh 6 đợt với vòng đời: trứng 7 - 15 ngày, sâu non 31 - 61 ngày, nhộng 12 - 18 ngày, trưởng thành 3 - 13 ngày. Sâu non phá hại mía cây, đặc biệt là ở các đốt ngọn. Sâu non đục từ ngọn xuống, ăn điểm sinh trưởng làm cho ngọn mía bị héo, lá xung quanh ngọn xoà ra không bình thường, ở các mầm mầm mọc ra nhiều cành nhánh tạo thành hình ngọn chổi, làm giảm trữ lượng đường và chất lượng mía cây. Đôi khi sâu đục vào trong thân cây tạo thành những đường hầm thông từ đốt này sang đốt khác và dùn phân ra ngoài qua lỗ đục.

Sâu đục thân 4 vạch:

Mỗi năm phát sinh 6 đợt với vòng đời: trứng 5 - 7 ngày, sâu non 20 - 26 ngày, nhộng 7 - 12 ngày, trưởng thành 3 - 7 ngày. Trưởng thành là bướm nhỏ, hoạt động về đêm. Mỗi con cái đẻ từ 8 - 11 ố, mỗi ố khoảng 200 trứng. Sâu non cũng hại mầm nhưng hại mía cây là chính. Sâu non nở ra chui vào nách lá rồi đục vào thân tạo thành hang ngách làm ảnh hưởng đến sự vận chuyển nhựa cây và làm mía dễ gãy ngang thân khi có gió to. Ngoài ra, các đường đục của sâu